

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Minh Tuấn - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Ông Trần Văn Kiên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định tham gia phiên họp: Ông Trần Quang Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 12/2020/TLST-VDS ngày 02 tháng 11 năm 2021 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 12/2021/QĐST-VDS ngày 18 tháng 3 năm 2021.

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Đinh Văn B, sinh năm 1971; nơi cư trú: Đường C, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thanh N, sinh năm 1971; nơi cư trú: Đường C, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định. Vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

1. Tại bản tự khai ngày 05-11-2020 và tại phiên họp, người yêu cầu giải quyết việc dân sự là ông Đinh Văn B trình bày: Ông và bà Trần Thanh N là vợ chồng, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Hạ Long, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định vào ngày 05-11-1999. Vợ chồng có hai con chung là Đinh Viết T, sinh ngày 20-4-2000, hiện đang du học tại Hàn Quốc (không có địa chỉ cụ thể) và Đinh Gia H, sinh ngày 04-7-2002, hiện đang học tại Đại học Công nghệ

Hà Nội.

Kể từ sau khi kết hôn, ông và bà Trần Thanh N chung sống tại địa chỉ: Đường C, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định. Năm 2008 cả hai vợ chồng cùng đi lao động tại Cộng hoà liên bang Nga. Khoảng năm 2011 thì bà Trần Thanh N bị bắt và bị trục xuất về nước vì cư trú bất hợp pháp. Do trong quá trình vợ chồng chung sống tại Cộng hoà liên bang Nga, có lần ông đã bắt quả tang bà Trần Thanh N có quan hệ ngoại tình và vợ chồng đã xảy ra đánh chửi nhau nên sau khi về Việt Nam, bà Trần Thanh N không về nơi cư trú cũ của vợ chồng nữa và bỏ đi đâu không rõ. Đến năm 2014 thì ông về Việt Nam nhưng cũng không gặp và không có tin tức gì của bà Trần Thanh N.

Từ sau khi bà Trần Thanh N bị trục xuất về Việt Nam cho đến hiện tại thì ông và những người thân thích của bà Trần Thanh N đều không biết tin tức về nơi cư trú và nơi làm việc của bà Trần Thanh N. Bà Trần Thanh N cũng không liên lạc gì với người thân, con cái.

Hiện tại, ông Đinh Văn B yêu cầu Toà án tuyên bố bà Trần Thanh N là người mất tích. Ngoài ra, do các con chung đều đã thành niên, vợ chồng không có tài sản gì nên ông Đinh Văn B không yêu cầu Toà án xem xét, giải quyết về việc nuôi con và quản lý tài sản của người mất tích.

2. Anh Đinh Gia H (là con chung của ông Đinh Văn B và bà Trần Thanh N) trình bày: Trước đây cả gia đình anh đều đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại địa chỉ: Đường C, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định. Từ năm 2008, ông Đinh Văn B và bà Trần Thanh N cùng đi lao động tại Cộng hoà liên bang Nga. Khoảng năm 2011 bà Trần Thanh N có về Việt Nam và ở nhà khoảng 2-3 tháng, sau đó bà Trần Thanh N lại đi đâu thì gia đình đều không ai biết. Lý do bà Trần Thanh N bỏ đi thì anh không biết. Từ thời điểm bà Trần Thanh N bỏ đi cho đến nay thì không có thông tin gì về nơi cư trú, bà Trần Thanh N cũng không liên lạc gì với người thân trong gia đình.

Hiện tại, anh Đinh Gia H đề nghị Toà án chấp nhận yêu cầu của ông Đinh Văn B về việc tuyên bố bà Trần Thanh N là người mất tích.

3. Ông Trần Văn Đ (là anh trai của bà Trần Thanh N) trình bày: Sau khi ông Đinh Văn B và bà Trần Thanh N kết hôn thì chung sống tại địa chỉ: Đường C, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định. Quá trình chung sống của ông B, bà N không xảy ra mâu thuẫn gì. Đến năm 2008 thì vợ chồng ông Đinh Văn B và bà Trần Thanh N đi lao động tại Cộng hoà liên bang Nga. Năm 2011 bà Trần Thanh N có về nhà ông tại địa chỉ: Phố X, phường Y, thành phố N, tỉnh Nam Định ở khoảng 10 ngày, sau đó thì bà N đi đâu thì không rõ, trước khi đi bà N cũng không

thông báo sẽ đi đâu và làm gì. Từ thời điểm năm 2011 cho đến nay, ông và những người thân thích khác trong gia đình đều không có tin tức gì của bà Trần Thanh N. Bản thân ông và gia đình cũng đã nhiều lần tìm cách liên lạc, chủ động tìm kiếm thông tin về bà Trần Thanh N nhưng không có kết quả.

4. Sau khi thụ lý đơn yêu cầu của ông Đinh Văn B, Tòa án đã đăng thông báo tìm kiếm bà Trần Thanh N trên báo Công lý trong 3 số báo liên tiếp là số 94 ra ngày 20-11-2020, số 95 ra ngày 25-11-2020 và số 96 ra ngày 27-11-2020; nhấn tin tìm kiếm bà Trần Thanh N trên Đài tiếng nói Việt Nam trong 3 lần liên tiếp vào các ngày 20-11-2020, 21-11-2020 và 22-11-2020; đăng thông báo tìm kiếm bà Trần Thanh N trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Nam Định nhưng bà Trần Thanh N không liên hệ và không đến Tòa án làm việc.

Tòa án đã tiến hành xác minh tại nơi cư trú cuối cùng của bà Trần Thanh N. Đại diện tổ dân phố 29B phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định xác nhận bà Trần Thanh N đã vắng mặt tại địa phương từ năm 2008 cho đến nay, không ai biết tin tức, địa chỉ.

Cục quản lý xuất nhập cảnh - Bộ Công an đã có công văn số 2645/QLXNC-P5 ngày 02-02-2021 cung cấp nội dung về hoạt động xuất nhập cảnh của bà Trần Thanh N, sinh ngày 19-9-1973 như sau: Bà Trần Thanh N đã xuất cảnh ngày 26-4-2008 và nhập cảnh về nước ngày 16-11-2012.

5. Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định phát biểu ý kiến của về việc giải quyết việc dân sự: Tòa án đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục giải quyết việc dân sự theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đề nghị Tòa án căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự năm 2015, tuyên bố bà Trần Thanh N mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Theo quy định tại khoản 1 Điều 387 Bộ luật Tố tụng dân sự, ông Đinh Văn B là chồng bà Trần Thanh N nên được xác định là người có quyền, lợi ích liên quan và có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Trần Thanh N mất tích.

Xét thấy người bị yêu cầu tuyên bố mất tích là bà Trần Thanh N có nơi cư trú cuối cùng tại địa chỉ: Đường C, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định nên

Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định thụ lý, giải quyết yêu cầu tuyên bố một người mất tích của ông Đinh Văn B là đúng quy định tại khoản 2 Điều 35 và điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về giải quyết yêu cầu của ông Đinh Văn B:

Ông Đinh Văn Bình và bà Trần Thanh N là vợ chồng hợp pháp. Từ năm 2008, ông Đinh Văn B và bà Trần Thanh N đi lao động tại Cộng hòa liên bang Nga. Sau đó bà Trần Thanh N đã nhập cảnh về Việt Nam ngày 16-11-2012. Sau khi về nước, bà Trần Thanh N cư trú tại địa chỉ: Đường C, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định một thời gian ngắn rồi bỏ đi không rõ nguyên nhân. Từ đó cho đến nay không ai biết được tin tức về bà Trần Thanh N.

Ông Đinh Văn B và những người thân tích của bà Trần Thanh N không xác định được chính xác được ngày, tháng có tin tức cuối cùng của bà Trần Thanh N nên căn cứ khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự năm 2015 và thông tin do Cục quản lý xuất nhập cảnh - Bộ Công an cung cấp, Tòa án xác định thời điểm có tin tức cuối cùng của bà N là ngày 01-01-2013. Như vậy, bà Trần Thanh N biệt tích đã trên 02 năm. Sau khi thụ lý việc dân sự, Tòa án đã xác minh tại nơi cư trú cuối cùng của bà N và áp dụng các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng không có tin tức xác thực về việc bà Trần Thanh N còn sống hay đã chết. Vì vậy, căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự năm 2015, Tòa án sẽ chấp nhận yêu cầu của ông Đinh Văn B về việc tuyên bố bà Trần Thanh N mất tích.

Về tài sản: Ông Đinh Văn B trình bày vợ chồng không có tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không đặt ra giải quyết việc quản lý tài sản của bà Trần Thanh N.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Đinh Văn B là người yêu cầu giải quyết việc dân sự nên phải nộp lệ phí theo quy định tại Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 68 Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Căn cứ Điều 149, Điều 361, Điều 371, Điều 387, Điều 388, Điều 389 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Đinh Văn B.

Tuyên bố bà Trần Thanh N, sinh năm 1973; nơi cư trú cuối cùng: Đường C, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định mất tích.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Đinh Văn B phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) ông Đinh Văn B đã nộp tại biên lai số 0003317 ngày 02-11-2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nam Định. Ông Đinh Văn B đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Ông Đinh Văn B có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định. Bà Trần Thanh N có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày niêm yết quyết định.

Quyết định này có thể bị Viện kiểm sát kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND thành phố Nam Định;
- Chi cục THADS thành phố Nam Định;
- UBND phường Hạ Long, TP. Nam Định;
- Dương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Nguyễn Minh Tuấn